

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định việc lập dự toán chi, giao dự toán chi và quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;  
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ; Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30/5/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ; Nghị định số 28/2016/NĐ-CP ngày 20/4/2016 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30/5/2014 và Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ;  
Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ;  
Theo Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 34/TTr-STC ngày 16/3/2018.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc lập dự toán chi, giao dự toán chi và quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/6/2018 và thay thế Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Pleiku; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh và thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ME

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Các Bộ: Tài chính, Giao thông VT (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Hoàng**

**QUY ĐỊNH**

**Việc lập dự toán chi, giao dự toán chi và quyết toán  
Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai).*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này áp dụng đối với việc lập dự toán chi, giao dự toán chi và quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Quỹ).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc lập dự toán chi, giao dự toán chi và quyết toán Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai.

**Chương II  
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Lập dự toán chi**

Hàng năm, căn cứ vào hiện trạng và tình hình khai thác công trình đường bộ; định mức kinh tế kỹ thuật, nội dung chi được quy định tại Điều 2, Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ; đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền quy định; chế độ tài chính hiện hành; kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh để thực hiện công tác lập dự toán như sau:

1. Sở Giao thông vận tải lập dự toán nhu cầu chi quản lý, bảo trì đường bộ tỉnh gửi về Quỹ. Quỹ tổng hợp dự toán nhu cầu chi quản lý, bảo trì đường bộ của Sở Giao thông vận tải vào dự toán chi quản lý, bảo trì đường bộ chung của tỉnh gửi Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh (sau đây gọi là Hội đồng quản lý Quỹ).

2. Hội đồng quản lý Quỹ tổng hợp dự toán chi quản lý, bảo trì đường bộ (bao gồm cả dự toán chi hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ, bộ máy giúp việc và của Sở Giao thông vận tải) kèm theo thuyết minh cơ sở tính toán, nguyên tắc phân bổ theo thứ tự ưu tiên cho từng nhóm nhiệm vụ chi gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách địa phương theo quy định.

3. Sở Tài chính căn cứ vào số kinh phí bổ sung từ ngân sách Trung ương cho ngân sách tỉnh thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, thẩm định dự toán chi của Quỹ theo các thứ tự ưu tiên và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định đúng theo Luật Ngân sách Nhà nước.

#### **Điều 4. Giao dự toán chi**

1. Hàng quý, Văn phòng Quỹ căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền giao tiến hành lập kế hoạch phân bổ kinh phí cho các đơn vị quản lý đường bộ, chi hoạt động của Văn phòng Quỹ và của Sở Giao thông vận tải báo cáo về Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Hội đồng quản lý Quỹ tổng hợp kế hoạch phân bổ kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, cấp phát theo quy định.

#### **Điều 5. Mức cấp kinh phí**

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh đề xuất mức kinh phí cụ thể hàng năm từ nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung cho Quỹ.

2. Căn cứ vào dự toán chi thực hiện công tác bảo trì đường bộ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao (từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung), Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị Sở Tài chính cấp kinh phí vào tài khoản của Quỹ theo hình thức cấp dự toán.

3. Mức cấp kinh phí: Quý I tối đa là 25% dự toán chi của năm, quý II tối đa là 35% dự toán chi của năm, quý III tối đa là 20% dự toán chi của năm, quý IV tối đa bằng dự toán chi còn lại của năm.

Đối với trường hợp cần đảm bảo kinh phí để hoàn thành nhiệm vụ sớm theo yêu cầu, Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét quyết định.

#### **Điều 6. Lập báo cáo, xét duyệt, thẩm định, phê duyệt quyết toán chi**

1. Các cơ quan, đơn vị được Quỹ giao kinh phí phải thực hiện lập báo cáo và quyết toán kinh phí với Quỹ.

2. Trên cơ sở báo cáo quyết toán của các cơ quan, đơn vị, Quỹ thực hiện xét duyệt và tổng hợp chung báo cáo quyết toán gửi Sở Tài chính và Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định.

3. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm phê duyệt quyết toán kinh phí, tổng hợp kết quả gửi Sở Tài chính.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định quyết toán năm của Quỹ (bao gồm phần ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách tỉnh cấp bổ sung) và tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán ngân sách địa phương theo quy định.

5. Báo cáo quyết toán phải đúng mẫu biểu và yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Nội dung, quy trình xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, tổng hợp quyết toán năm và các quy định hiện hành có liên quan.

6. Cuối năm, kinh phí của Quỹ còn dư, việc chuyển kinh phí sang năm sau thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

7. Đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư phải thực hiện quyết toán theo quy định của Bộ Tài chính đối với việc quyết toán kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất từ nguồn chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.